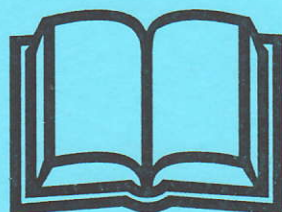




UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS THƯỢNG THANH



KẾ HOẠCH
TRIỂN KHAI CÁC KHOẢN THU - CHI



Năm học 2020-2021

KẾ HOẠCH
Triển khai các khoản thu - chi năm học 2020-2021

I. CĂN CỨ THỰC HIỆN:

Căn cứ Nghị quyết số: 05/2020/NQ-HĐND ngày 07/7/2020 của HĐND Thành phố Hà Nội về việc quy định mức thu học phí đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập của thành phố Hà Nội và mức thu học phí đối trường Trung cấp kỹ thuật Bắc Thăng Long, Trường trung cấp kỹ thuật tin học Hà Nội năm học 2020-2021;

Căn cứ Quyết định số 51/2013/QĐ-UBND ngày 22/11/2013 của UBND Thành phố Hà Nội ban hành quy định về thu, sử dụng các khoản thu khác trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập của Thành phố Hà Nội (trừ các cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao);

Căn cứ công văn số 2687/SGD&ĐT-KHTC ngày 25/8/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tăng cường công tác quản lý thu chi đầu năm học 2020-2021;

Căn cứ công văn số 1832/UBND –GDĐT ngày 11/9/2020 về việc tăng cường công tác quản lý thu chi và quản lý tài chính năm học 2020-2021;

Căn cứ công văn số 1831/UBND-GDĐT ngày 11/9/2020 về việc thống nhất các khoản thu khác của các trường MN, TH, THCS công lập trên địa bàn quận Long Biên năm học 2020-2021;

Trường THCS Thượng Thanh xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung chi, mức chi đối với các khoản thu năm học 2020-2021 như sau:

II. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

Thực hiện đúng chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân Thành phố, UBND Quận Long Biên về chấm dứt tình trạng lạm thu trong trường học; tăng cường công tác quản lý thu chi đầu năm học 2020-2021.

Công khai đến cha mẹ học sinh, người học các khoản thu – chi năm học 2020-2021.

100% các lớp phối hợp với cha mẹ học sinh thực hiện thu, chi năm học 2020-2021 đúng quy định.

Hiệu trưởng, giáo viên chủ nhiệm, các cán bộ, nhân viên thực hiện triển khai công tác thu, chi xác định rõ nhiệm vụ và chịu trách nhiệm trước cơ quan quản lý các cấp về việc triển khai thu chi của đơn vị.



III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

Trước khi xây dựng kế hoạch thu chi, các nhà trường tổ chức họp BGH, hội đồng trường thống nhất về chủ trương xây dựng kế hoạch thu chi các khoản thu khác và qui trình thực hiện các khoản thu thỏa thuận thu năm học 2020-2021 theo công văn số công văn số: 1832/UBND –GDĐT ngày 11/9/2020 về việc tăng cường công tác quản lý thu chi và quản lý tài chính năm học 2020-2021 và Công văn số 1831/UBND-GDĐT ngày 11/9/2020 về việc thống nhất các khoản thu khác của các trường MN, TH, THCS công lập trên địa bàn quận Long Biên năm học 2020-2021.

1 Xây dựng phương án thu chi (Theo biểu đính kèm)

2. Quy trình thỏa thuận:

Bước 1: Hội BGH triển khai kế hoạch thu chi năm học 2020-2021 đã được phòng GD&ĐT phê duyệt.

Bước 2: Hội BGH với Ban đại diện CMHS trường, Ban đại diện CMHS 27 lớp và giáo viên chủ nhiệm lớp triển khai kế hoạch thu chi thu năm học 2020-2021.

Bước 3 : Hội đồng giáo dục nhà trường triển khai về kế hoạch thu chi thu năm học 2020-2021.

Bước 4: Hội CMHS tại từng lớp học triển khai về kế hoạch thu chi và lấy ý kiến thỏa thuận của CMHS đối với các khoản thu năm học 2020-2021.

GVCN cam kết nhất trí và thực hiện nghiêm túc, đúng nội dung, quy trình đã thống nhất.

Bước 5 : Tổng hợp phiếu thỏa thuận, thống nhất mức thu các khoản thu năm học 2020-2021.

Bước 6 : Thông báo thu đến CMHS về các khoản thu, mức thu, thời gian thu, hình thức thu, sau đó triển khai thu.

Bước 7 : Xây dựng bổ sung qui chế chi tiêu nội bộ

Bước 8 : Sau khi hoàn tất quá trình thu, Thực hiện công khai theo thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3. Lập dự toán thu chi (Theo biểu đính kèm)

IV: TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Trách nhiệm đối với Hiệu trưởng:

- Nghiên cứu những quy định của các cấp về thu-chi năm học 2020-2021: văn bản của Bộ GD&ĐT; UBND, HĐND TP.Hà Nội; UBND quận Long Biên; công văn chỉ đạo của PGD&ĐT quận Long Biên;

- Triển khai cuộc họp tới BGH, các thành viên Hội đồng trường, đại diện CMHS 10 lớp, GVCN và toàn thể giáo viên nhà trường về các văn bản thu-chi năm



học 2020-2021 của các cấp; Công khai các văn bản trên để cán bộ, giáo viên, nhân viên và CMHS toàn trường được biết; Tổng hợp ý kiến của CMHS toàn trường.

- Xây dựng phương án thu - chi với các khoản thu theo công văn chỉ đạo.
- Báo cáo dự thảo kế hoạch thu - chi và thông báo với Phòng Giáo dục Đào tạo để duyệt.
- Ban hành kế hoạch thu - chi và thông báo tới CMHS, toàn thể Hội đồng nhà trường để triển khai thực hiện.
- Đề nghị GVCN cam kết thực hiện đúng kế hoạch thu - chi của nhà trường đã được duyệt.
- Xây dựng kế hoạch chi tiêu nội bộ, thông qua HNCBCC, thực hiện công khai đúng quy định về tài chính.
- Thực hiện chế độ công khai theo quy định.
- Hiệu trưởng nhà trường cam kết và chịu trách nhiệm trước phòng GD&ĐT việc thực hiện kế hoạch thu chi theo đúng phương án được duyệt.

2. Ban đại diện CMHS:

- Ban đại diện CMHS nhà trường xây dựng dự toán thu – chi quỹ hội CMHS.
- Tham gia ý kiến vào các cuộc họp về nội dung thu – chi năm học 2020-2021
- Tuyên truyền về công tác thu – chi của nhà trường với PHHS.
- Thực hiện đúng quy định thu - chi đã được thông qua và chịu trách nhiệm trước GVCN lớp về các khoản thu- chi theo thông báo.
- Ban đại diện CMHS sau khi chi tiêu phải báo cáo công khai quyết toán kinh phí tại cuộc họp toàn thể cha mẹ học sinh lớp và cuộc họp toàn thể Ban đại diện cha mẹ học sinh trường

3. Giáo viên Chủ nhiệm:

- Nghiên cứu các văn bản thu-chi, triển khai Kế hoạch thu chi của nhà trường đúng quy định. Phổ biến và xin ý kiến tới 100% CMHS lớp chủ nhiệm về các khoản thu- chi. Cam kết và chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng về thực hiện thu-chi quỹ lớp và các khoản thu theo quy định, thoả thuận.

4. Kế toán, văn phòng, thủ quỹ

- Nghiên cứu kĩ các văn bản quy định về thu-chi năm học 2020-2021. Tham mưu cho Hiệu trưởng, cùng với Hiệu trưởng xây dựng Kế hoạch thu-chi, Dự toán thu-chi, Quy chế chi tiêu nội bộ và các văn bản công khai tài chính.
- Quản lý sổ sách tài chính theo quy định, có sổ sách, chứng từ đầy đủ. Thực hiện các khoản thu chi tại đơn vị thực hiện theo đúng Thông tư số 13/2017/TT-BTC ngày 15/02/2017 về việc quy định quản lý thu, chi bằng tiền mặt qua hệ



thống KBNN, Thông tư số 136/2018/TT-BTC ngày 28/12/2018. Đối với các khoản thu bằng tiền mặt phát sinh tại đơn vị phải gửi số tiền thu được vào tài khoản của đơn vị tại Ngân hàng thương mại hoặc KBNN theo quy định tại điều 16 Nghị định số 16/2015/NĐ-Cp ngày 14/10/2015.

Nhà trường yêu cầu 100% CBGVNV nghiêm túc thực hiện triển khai thu, chi đầu năm 2020-2021 đúng quy định.

PHÊ DUYỆT CỦA PGD&ĐT QUẬN



TRƯỞNG PHÒNG

Vũ Thị Thu Hà



HIỆU TRƯỞNG

HIỆU TRƯỞNG
Trần Thị Ngọc Yến

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT: để b/c;
- Lưu VP,

**BIỂU LẬP PHƯƠNG ÁN THU - CHI
ĐỐI VỚI CÁC KHOẢN THU KHÁC NĂM HỌC 2020-2021
TRƯỜNG THCS THƯỢNG THANH**



TT	Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu	Phương thức thu	Nội dung và định mức dự chi
I	Các khoản thu, chi theo Quyết định 51/2013 của UBND Thành phố Hà Nội				
	Ăn bán trú	đ/hs/ngày	28.000 đồng	Thu theo tháng	Chi 100% ăn hàng ngày cho học sinh Chi bữa ăn chính: 28.000đ/hs/bữa
					* Tổng thu : 196hs x 150.000đ x 1 tháng = 29.400.000đ. * Dự kiến chi kinh phí CSBT: - Chi cho người trực tiếp trông bán trú: 62% = 18.228.000đ (chi theo ngày công, nhiệm vụ được phân công, định mức chi cho từng nhóm công việc) + GV trực trông ăn + trông ngủ = 90.000đ/hs * 196hs = 17.640.000đ + GVCN (chăm sóc theo dõi vắng đừ): 3.000đ/hs * 196hs = 588.000đ - Chi cho quản lý, bộ phận phục vụ phục vụ 38% = 11.172.000đ, trong đó: + Quản lý 2 người gồm Hiệu trưởng và Hiệu phó: 30.000đ/hs * 196hs = 5.880.000đ + Tài vụ (kế toán thủ quỹ lập sổ sách theo dõi thu chi bán trú) 2 người: 12.000đ/hs * 196hs = 2.352.000đ + Bộ phận Phục vụ: 03 Bảo vệ, 01TPT, 01YT, 01ĐD, 02 văn phòng, 01Giám thị, 01CSCC, 01 lao công (Giám sát VSATTP, quản lý nề nếp ăn HS) 11 người: 15.000đ/hs * 196hs = 2.940.000đ Dự kiến thu được 196hs x 100.000đ/1hs = 19.600.000đ/ năm
	Chăm sóc bán trú	đ/hs/tháng	150.000đ	Thu theo tháng	Chi cụ thể như sau: - Mua chăn cho HS: 30cái x 200.000 = 6.000.000/năm học - Mua chiếu cho HS: 30cái x 120.000 = 6.000.000/năm học - Mua tủ đựng chăn cho HS: 01 cái x 2.500.000 = 2.500.000/năm học - Mua khăn mặt cho học sinh: 196 chiếc x 10.000đ/c = 1.960.000đ - Chi khác: 3.140.000đ
	Trang thiết bị phục vụ bán trú	đ/hs/năm	Thỏa thuận với cha mẹ HS 100.000 đ	Thu theo năm	* Tổng thu dự kiến: 646.000đ * 150.000đ x 1 tháng = 96.900.000đ. * Dự kiến chi kinh phí 2 buổi/ngày: - Chi 70% cho giáo viên trực tiếp giảng dạy, GVCN = 67.830.000đ
	Học 2 buổi/ngày (K6,7)	đ/hs/tháng	Thỏa thuận với cha mẹ HS 150.000đ/thán g/hs (thu theo	Thu theo tháng	

				g/hs (thu theo HS thực học)	- Chi 70% cho giáo viên trực tiếp giảng dạy, GVCN = 67.830.000đ + GV dạy 2 buổi/ngày gồm các môn Toán, Lý, văn, Địa, Mỹ Thuật, Thể dục, Âm nhạc: 130.738đ/tiết x 504 tiết/tháng = 65.892.000đ + GVCN: 1.938.000đ - Chi 15% cho cán bộ quản lý, nhân viên phục vụ dạy 2 buổi/ ngày: 14.535.000đ/th (Xây dựng chi trên cơ sở phân công nhiệm vụ từng bộ phận, đảm bảo mức chi phù hợp với thời gian thực hiện các công việc được giao) + BGH: Hiệu trưởng, hiệu phó: 9.690.000đ + Tài vụ: (kế toán, thủ quỹ): 2.907.000đ, + Bộ phận Phục vụ: 03 Bảo vệ, 01TPT, 01YT, 01ĐD, 02 văn phòng, 01Giám thị, 01CSCC, 02 lao công: 1.938.000đ - Chi 15% cho phúc lợi tập thể, mua sắm văn phòng phẩm, đồ dùng dạy học, điện nước, vệ sinh, tăng cường cơ sở vật chất và các nội dung chi khác phục vụ hoạt động học 2 buổi/ngày. (Theo qui chế chi tiêu nội bộ của trường): 14.535.000đ/th - Chi mua nước uống tinh khiết phục vụ học sinh (ký HĐ với công ty được phép cung cấp) - Trung bình mỗi học sinh dùng 04 lít/ngày tương đương từ 500/ngày x 24 ngày = 12.000đ/tháng. Chi trả số bình thực tế sử dụng. - CMHS uỷ quyền cho trường thanh toán với đơn vị cung cấp theo thực tế số bình sử dụng. Thu = chi - Thanh toán tiền theo tháng
3	Nước uống tinh khiết	đ/hs/tháng	Thỏa thuận với cha mẹ HS 12.000đ /hs/tháng	Thu theo tháng	- Chi mua nước uống tinh khiết phục vụ học sinh (ký HĐ với công ty được phép cung cấp) - Trung bình mỗi học sinh dùng 04 lít/ngày tương đương từ 500/ngày x 24 ngày = 12.000đ/tháng. Chi trả số bình thực tế sử dụng. - CMHS uỷ quyền cho trường thanh toán với đơn vị cung cấp theo thực tế số bình sử dụng. Thu = chi - Thanh toán tiền theo tháng
4	Bảo hiểm y tế		Bảo hiểm y tế (Theo công văn số 1679/UBND-BHXH ngày 24/8/2020 của UBND quận Long Biên v/v tiếp tục tăng cường thực hiện chi tiêu, nhiệm vụ BHYT năm	- Thu 1 lần vào tháng 12/2020. - Giá trị sử dụng thẻ từ 01/01/2021 đến 31/12/2021	Dự kiến Thu 1.216hs x 563.220đ/hs = 684.875.520đ 1: Chi tiền trích chăm sóc sức khỏe ban đầu (7%): 47.941.294đ - Chi mua thuốc y tế, vật tư y tế phục vụ việc sơ cứu cho học sinh: 12.200.000đ/năm - Chi mua sắm văn phòng phẩm, tủ tài liệu phục vụ việc quản lý hồ sơ sức khỏe học sinh: 3.200.000đ/năm - Dụng cụ phục vụ công tác y tế học đường: bánh xà phòng, khăn lau tay, nước xit côn trùng, thiết bị y tế.....: 2.000.000đ/năm - In, mua sổ sách y tế: 2.000.000đ - Chi tiền khám sức khỏe cho học sinh: 20.000/hs/năm (1năm/lần) x 1.216hs = 24.320.000đ/năm - Chi in tờ truyền về phòng chống các dịch bệnh: 987.100đ/năm - Chi tập huấn, tuyên truyền phòng tránh các dịch bệnh trong năm:

			2020, công văn số 2256/BHXXH-QLT của BXXH TP Hà Nội v/v hướng dẫn thực hiện BHYT năm học 2020-2021): mức đóng 563.220 đồng/hs/năm		1.000.000đ/năm - Tiếp các đoàn tuyên truyền, kiểm tra công tác y tế: 1.500.000đ/năm - Chi hỗ trợ lương cho cán bộ y tế trường trực thứ 7: 3.000.000đ/năm 2: Trích hoa hồng đại lý (2%): 13.720.039đ chỉ cho công tác quản lý, tuyên truyền, thu nộp tiền, phát hành thẻ BHYT học sinh và các vấn đề phát sinh liên quan đến thẻ BHYT học sinh.
5	Dạy thêm - Học thêm (K8+9)	đ/tháng/hs	7.000 đ/tiết; 9.000 đ/tiết; 13.000đ/tiết; 26.000 đ/ tiết (Tùy theo số lượng HS đăng ký học và phân nhóm)	Thu theo tháng	- Thực hiện theo Quyết định số 22/2013/QĐ-UBND ngày 25/6/2013 của UBND Thành phố Hà Nội ban hành quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn Thành phố Hà Nội. Tổng thu dự kiến = 191.712.000đ K9 môn Văn, Toán: 444 hs * 13.000đ * 4tiết /tuần * 4 tuần = 92.352.000đ K8 môn Văn, Toán: 380 hs * 9.000đ * 3tiết/tuần * 4 tuần = 41.040.000đ K9 môn Ngoại ngữ, Lý, Hóa: 450hs * 9.000đ * 2 tiết/tuần * 4 tuần = 32.400.000đ K8 môn Ngoại ngữ, Lý, Hóa: 360hs * 9.000đ * 2 tiết/tuần * 4 tuần = 25.920.000đ - Chi 70% cho GV trực tiếp giảng dạy: 134.198.400đ/th (chi theo phân công KH dạy học của GV) - Chi 15% CBQL, quản lý tài chính: 28.756.800đ Trong đó: + BGH 2 người (Hiệu trưởng, Hiệu phó) : 17.254.080đ + Tài vụ 2 người (kế toán, thủ quỹ): 4.792.800đ + GVCN: 2.875.680đ + Bộ phận Phục vụ: 03 Bảo vệ, 01TPT, 01YT, 01ĐD, 02 văn phòng, 01Giám thị, 01CSCC, 02 lao công: 3.834.240đ - Chi 15% tăng cường CSVC và hỗ trợ phục vụ dạy thêm học thêm: 28.756.800đ Trong đó: chi sửa chữa bàn ghế, điện, nước, các thiết bị khác : 19.650.000đ



					- Chi mua sắm thiết bị, dụng cụ, đồ dùng phục vụ dạy thêm học thêm: 9.106.800đ
6	Thu, chi viện trợ, quà biếu, tặng cho				Thực hiện theo điều 9 tại quyết định 51/2013/QĐ-UBND ngày 22/11/2013 của UBND Thành phố
7	Thu chi tài trợ				Thực hiện theo Thông tư 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 quy định về tài trợ cho các CSGD thuộc hệ thống giáo dục quốc dân
8	Quỹ Đội	đ/hs/tháng	Căn cứ vào Điều lệ Đội 2.000đ/tháng/HS	Thu theo tháng	Dự kiến thu được: 1.195hs x 2.000đ x 9 tháng = 21.510.000đ Chi cho hoạt động Đội thiếu niên, nhi đồng - Chi mua sổ sách đội: 1.300.000đ/năm - Chi nộp ủng hộ phòng truyền thống Quận: 3.000đ - Chi in ấn tài liệu báo cáo: 900.000đ/năm - Chi khen thưởng, biểu dương HS trong đợt sơ kết học kỳ I - Chi các hoạt động chào mừng ngày 26/3: 6.150.000đ/năm - Chi khen thưởng, biểu dương HS trong đợt TK năm học: 3.600.000đ - Bổ sung các thiết bị (trống, đồng phục đội nghi lễ, Cờ thi đua, băng sao đỏ....) 6.470.000đ
9	Quần áo đồng phục, quần áo thể dục thể thao cho HS			Thu theo khối (Ban đại diện CMHS đã thỏa thuận với nhà máy.)	Thực hiện theo Thông tư số 26/2009/TT-BGD&ĐT ngày 30/9/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về việc mặc đồng phục và lễ phục tốt nghiệp của học sinh và sinh viên: - Về mẫu đồng phục: Phải được thiết kế giản dị phù hợp với lứa tuổi học sinh và văn hóa từng địa phương, được Hội đồng nhà trường và cha mẹ học sinh đồng thuận; chất liệu bền, giá cả phù hợp. Trường hợp cần có sự thay đổi về kiểu dáng, màu sắc đồng phục phải được sự đồng ý của Hội đồng nhà trường và Ban đại diện cha mẹ học sinh. - Phương thức thực hiện: Phụ huynh học sinh hoặc Ban đại diện cha mẹ học sinh tổ chức may hoặc mua đồng phục theo đúng quy định tại Thông tư số 26/2009/TT-BGD&ĐT ngày 30/9/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các quy định khác của nhà trường. Ban đại diện CMHS ký hợp đồng với công ty may, công ty đến nhà trường để may đo trực tiếp cho từng học sinh theo đúng mẫu nhà trường yêu cầu. Cụ thể như sau: Bộ mùa hè K6,7,8,9: 250.000đ Áo thể thao mùa đông K6,7,8,9: 190.000đ/áo Áo mùa đông K6,7,8,9: 190.000đ/áo

					Bộ thể thao K6,7,8,9: 200.000đ Ban đại diện CMHS sẽ thanh toán với công ty may theo số lượng học sinh đăng ký may đo như trên hợp đồng và hợp đồng sẽ được thanh lý.
III	Thỏa thuận theo nhu cầu thực tế phục vụ học sinh				
1	Học Tiếng Anh Bình Minh	đ//HS/thán g	180.000đ	Thu theo tháng chương trình được SGD & ĐT phê duyet	Chi theo đề án của từng chương trình liên kết đã được SGD & ĐT phê duyệt - Công ty trực tiếp sang thu tiền học của học sinh: 618hs * 180.000đ = 111.240.000đ - Công ty hỗ trợ nhà trường 15% = 16.686.000đ (Quy đổi thành 100%). Trong đó + 20% Chi tăng cường CSVC: 3.337.200đ + 30% Chi cho các hoạt động nâng cao ngoại khóa nâng cao chất lượng học tiếng anh: 5.005.800đ + 20% Chi cho giáo viên: 3.337.200đ + 20% Chi công tác quản lý, phục vụ: 3.337.200đ + 10% Chi hỗ trợ điện, nước: 1.668.600đ - Chi theo đề án của từng chương trình liên kết đã được Sở GD&ĐT phê duyệt. - Công ty trực tiếp sang thu tiền học của học sinh: 494hs x 700.000đ = 345.800.000đ - Công ty hỗ trợ nhà trường 6.8% = 23.514.400đ (Quy đổi thành 100%). Trong đó + 20% Chi tăng cường CSVC: 4.702.880đ + 30% Chi cho các hoạt động nâng cao ngoại khóa nâng cao chất lượng học tiếng anh: 7.054.320đ + 20% Chi cho giáo viên: 4.702.880đ + 20% Chi công tác quản lý, phục vụ: 4.702.880đ + 10% Chi hỗ trợ điện, nước: 2.351.440đ
2	Tiếng Anh Language Link	đ//HS/thán g	700.000đ	Theo chương trình được SGD&ĐT T phê duyet	
3	Số liên lạc điện tử	đ/học sinh/tháng	30.000đ/thán g/HS	Thu theo tháng	Thực hiện theo CV số 279/SGDĐT-KHTC ngày 22/01/2019 - Công ty trực tiếp sang thu tiền học của học sinh 1.218hs * 30.000đ = 36.540.000đ - Công ty hỗ trợ nhà trường 30% = 10.962.000đ Trong đó : Chi cho quản trị mạng, đánh máy, nhập điểm nhập dữ liệu 5% = 1.651.500đ - Chi giáo viên chủ nhiệm: 15% : 5.481.000đ - Chi cho công tác quản lý 10% = 3.654.000đ + Hiệu trưởng, hiệu phó: 2.512.000đ + Tài vụ 2 người (kế toán, thủ quỹ): 1.142.000đ

4	Quý ban đại diện cha mẹ học sinh nhà trường Tự nguyện đóng góp; Chi theo thỏa thuận. Không cáo bằng đồng nhất		Thu - chi theo nguyên tắc quy định tại điều 10 Thông tư 55/2011 của Bộ GD&ĐT	Theo kế hoạch hoạt động của Ban đại diện CMHS năm học 2020-2021 có các hoạt động và kinh phí kèm theo. Số tiền vận động ủng hộ cao hơn hoặc thấp hơn kế hoạch dự kiến, nhà trường điều chỉnh lại mức chi để đảm bảo tổng thu bằng tổng chi trên cơ sở tự nguyện và thỏa thuận giữa nhà trường và ban đại diện CMHS. Dự kiến các lớp ủng hộ = 97.989.000đồng Mua hoa quả, bánh kẹo liên hoan của trẻ ngày Khai Giảng: 8.500.000đ Thuê đội sư tử múa Trung thu, bánh trung thu, hoa quả bày mâm ngũ quả: 12.000.000đ Mua bánh kẹo, hoa quả cho trẻ liên hoan ngày 20/11 : 15.000.000đ Hỗ trợ thuê trang phục múa ngày 20/11: 5.500.000 đ Hỗ trợ thuê trang phục mùa, bánh sữa, thuê xe của trẻ hội thi Giai điệu tuổi hồng cấp Quận: 6.500.000đ Thuê trang phục, bánh sữa, thuê xe cho trẻ hội thu Chúng cháu vui khỏe cấp Quận: 5.500.000 đ Thuê trang phục, quà tặng cho trẻ tìm hiểu ATGT: 2.500.000đ Thuê trang phục biểu diễn cho trẻ tổng kết năm học: 8.000.000 đ Liên hoan tổng kết năm học và ngày 1/6: 18.000.000đ Chi thăm hỏi học sinh có hoàn cảnh khó khăn, ngày Tết Trung thu, Tết Nguyên Đán, ngày 01/06 (12 học sinh) 16.489.000đ Các hoạt động trên có thể chi cao hơn hoặc thấp hơn phụ thuộc vào số tiền ủng hộ. Thu theo tự nguyện và thỏa thuận giữa nhà trường và CMHS; Thu trên công tơ điện riêng của từng lớp sử dụng điều hòa. Cách tính: Nhà trường căn cứ vào công tơ lắp riêng cho từng lớp sử dụng điều hòa, cuối tháng chốt số điện sử dụng của từng lớp trên đồng hồ với giáo viên chủ nhiệm và GVCN xác nhận số điện của lớp mình sử dụng. Lấy số điện sử dụng x giá điện hiện tại (1.635 đồng/số).
5	Tiền điện chênh lệch khi các lớp học sử dụng điều hòa (nếu có)	Theo công tơ điện lắp riêng của từng lớp		Thu theo đợt phát động
6	Công tác từ thiện nhân đạo	Theo đợt	Mức thu = mức chi	Thực hiện theo các văn bản của cơ quan quản lý có thẩm quyền, thực hiện trên nguyên tắc tự nguyện.

KẾ TOÁN

Nguyễn Thu Hương



Trần Thị Ngọc Yến